

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 983/UBND-VP

V/v triển khai thi hành một số nội dung liên quan đến Luật Cư trú năm 2020 trên địa bàn huyện Thanh Trị

Thanh Trị, ngày 27 tháng 10 năm 2022

Kính gửi:

- Các ban, phòng ngành (Hành chính - Sự nghiệp) huyện;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Hội đoàn thể huyện;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (tại Công văn số 2298/UBND-NC ngày 11/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh) về việc triển khai thi hành một số nội dung liên quan đến Luật Cư trú năm 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (tại Công văn số 2298/UBND-NC ngày 11/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

(Đính kèm Công văn số 2298/UBND-NC ngày 11/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nội dung Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Lưu: VT, NC.



CHỦ TỊCH

Lê Thanh Chúc



Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng
Cơ quan: Tỉnh Sóc Trăng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 2298 /UBND-NC

V/v triển khai thi hành một số nội
dung liên quan đến Luật Cư trú năm
2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 11 tháng 10 năm 2022

Kính gửi:

- Các sở, ngành;
- Cơ quan Trung ương đặt tại địa bàn;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể;
- Đơn vị sự nghiệp trực thuộc;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố,
tỉnh Sóc Trăng.

Để việc triển khai Luật Cư trú năm 2020 được thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà cho công dân trong thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Về các phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự

a) Đối với việc sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử là giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú

Tại khoản 1 Điều 3, Điều 18 và Điều 20 Luật Căn cước công dân (CCCD) năm 2014 quy định CCCD là thông tin cơ bản về lai lịch, nhân dạng của công dân; khi công dân xuất trình thẻ CCCD theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền không được yêu cầu công dân xuất trình thêm giấy tờ khác chứng nhận các thông tin về CCCD; các thông tin trên mặt thẻ CCCD, gồm: ⁽¹⁾ Ảnh, ⁽²⁾ Số thẻ CCCD (số định danh cá nhân); ⁽³⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽⁴⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽⁵⁾ Giới tính; ⁽⁶⁾ Quốc tịch; ⁽⁷⁾ Quê quán; ⁽⁸⁾ Nơi thường trú; ⁽⁹⁾ Ngày, tháng, năm hết hạn; ⁽¹⁰⁾ Đặc điểm nhân dạng; ⁽¹¹⁾ Vân tay; ⁽¹²⁾ Ngày, tháng năm cấp thẻ; ⁽¹³⁾ Họ, chữ đệm và tên chức danh, chữ ký của người cấp thẻ.

b) Đối với việc sử dụng thiết bị đọc mã QRCode trên thẻ Căn cước công dân có gắn chip

Công dân, cơ quan, tổ chức sử dụng thiết bị đọc mã QRCode (theo tiêu chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) tích hợp với máy tính hoặc thiết bị di động để đọc thông tin công dân từ mã QRCode trên thẻ CCCD.

Các thông tin gồm: Số CCCD, Số Chứng minh nhân dân 9 số; Họ và tên; Ngày sinh; Giới tính; Nơi thường trú; Ngày cấp CCCD.

c) Đối với việc sử dụng thiết bị đọc chip trên thẻ Căn cước công dân

Công dân, cơ quan, tổ chức sử dụng thiết bị đọc thông tin trong chip trên thẻ CCCD phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, giao dịch dân sự... Thiết bị này do Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư, Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội nghiên cứu kết hợp sản xuất. Hiện nay, Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội và Công an cấp huyện đã được trang cấp và sử dụng.

Các thông tin gồm: ⁽¹⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽²⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽³⁾ Giới tính; ⁽⁴⁾ Quê quán; ⁽⁵⁾ Dân tộc; ⁽⁶⁾ Tôn giáo; ⁽⁷⁾ Quốc tịch; ⁽⁸⁾ Nơi thường trú; ⁽⁹⁾ Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ hoặc chồng; ⁽¹⁰⁾ Số Chứng minh đã được cấp; ⁽¹¹⁾ Ngày cấp; ⁽¹²⁾ Ngày hết hạn (của thẻ CCCD); ⁽¹³⁾ Đặc điểm nhân dạng; ⁽¹⁴⁾ Ảnh chân dung; ⁽¹⁵⁾ Trích chọn vân tay; ⁽¹⁶⁾ Số thẻ CCCD (Số định danh cá nhân).

d) Đối với việc người dân tra cứu, khai thác thông tin cá nhân trực tuyến trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để sử dụng khi thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự, bằng cách:

- Bước 1: Công dân truy cập vào trang web dân cư quốc gia theo địa chỉ: <https://dichvucong.dancuquocgia.gov.vn>

- Bước 2: Đăng nhập tài khoản/mật khẩu truy cập (*sử dụng tài khoản Cổng dịch vụ công quốc gia*); xác thực nhập mã OTP được hệ thống gửi về điện thoại.

- Bước 3: Tại trang chủ, truy cập vào chức năng “Thông tin công dân” và nhập các thông tin theo yêu cầu: Họ tên, số định danh cá nhân, ngày sinh, số điện thoại, mã xác nhận. Sau đó, nhấn “Tìm kiếm”.

- Bước 4: Thông tin cơ bản của công dân sẽ hiển thị trên màn hình gồm: ⁽¹⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽²⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽³⁾ Giới tính; ⁽⁴⁾ Nơi đăng ký khai sinh; ⁽⁵⁾ Quê quán; ⁽⁶⁾ Nơi thường trú; ⁽⁷⁾ Số định danh cá nhân; ⁽⁸⁾ Số Chứng minh nhân dân.

đ) Đối với việc sử dụng ứng dụng VNeID hiển thị các thông tin trên các thiết bị điện tử để phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự (theo Quyết định số 34/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ), bằng cách:

- Bước 1: Công dân đến cơ quan Công an đăng ký tài khoản mức 2: Thực hiện cài đặt ứng dụng VNeID; thực hiện kích hoạt tài khoản trên thiết bị di động khi nhận được tin nhắn thông báo đăng ký tài khoản thành công theo các bước trong ứng dụng VNeID.

- Bước 2: Sau khi được kích hoạt, việc sử dụng tài khoản định danh điện tử thực hiện như sau:

(1) Công dân thực hiện đăng nhập một lần trên Cổng dịch vụ công quốc gia (liên thông với Cổng dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương) với tên tài

khoản là số định danh cá nhân và mật khẩu để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Tùy từng dịch vụ công trực tuyến, thông tin công dân sẽ được điền vào mẫu điện tử (Form), người dân không phải điền và không sửa được thông tin.

Các thông tin (tùy theo dịch vụ) gồm: ⁽¹⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽²⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽³⁾ Giới tính; ⁽⁴⁾ Quê quán; ⁽⁵⁾ Dân tộc; ⁽⁶⁾ Tôn giáo; ⁽⁷⁾ Quốc tịch; ⁽⁸⁾ Nơi thường trú; ⁽⁹⁾ Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ hoặc chồng; ⁽¹⁰⁾ Số Chứng minh đã được cấp; ⁽¹¹⁾ Ngày cấp; ⁽¹²⁾ Ngày hết hạn (của thẻ CCCD); ⁽¹³⁾ Đặc điểm nhân dạng; ⁽¹⁴⁾ Ảnh chân dung; ⁽¹⁵⁾ Trích chọn vân tay; ⁽¹⁶⁾ Số thẻ CCCD (Số định danh cá nhân).

(2) Sử dụng các thông tin hiển thị trên VNeID

Công dân sử dụng tài khoản, mật khẩu đăng nhập ứng dụng VNeID trên thiết bị di động. Các thông tin CCCD, thông tin dân cư được tích hợp hiển thị trên ứng dụng VNeID để người dân, cơ quan, tổ chức sử dụng để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và các giao dịch của người dân.

Thông tin hiển thị trên VNeID gồm: Số CCCD; Họ và tên; Ngày sinh; Giới tính; Quốc tịch; Quê quán; Nơi thường trú; CCCD có giá trị đến; Đặc điểm nhân dạng; Ngày cấp, số điện thoại.

(3) Các doanh nghiệp, tổ chức kết nối trực tiếp với hệ thống định danh xác thực điện tử của Bộ Công an để sử dụng xác thực điện tử tài khoản định danh điện tử của người dân.

e) Đối với việc sử dụng giấy xác nhận thông tin về cư trú (ban hành kèm theo Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an)

Công dân trực tiếp đến cơ quan đăng ký cư trú trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú của công dân để đề nghị cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc gửi yêu cầu xác nhận thông tin về cư trú qua dịch vụ công trực tuyến khi cần thiết (Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Cổng dịch vụ công quản lý cư trú). Cơ quan đăng ký cư trú sẽ cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú cho công dân dưới hình thức văn bản hoặc văn bản điện tử theo yêu cầu của công dân. Giấy xác nhận thông tin về cư trú có giá trị 30 ngày kể từ ngày cấp giấy và có giá trị 6 tháng kể từ ngày cấp đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Cư trú xác nhận về khai báo cư trú.

Thời gian qua, Công an tỉnh Sóc Trăng đã triển khai thực hiện hiệu quả, tạo điều kiện tối đa cho công dân khi giải quyết các thủ tục cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú để thực hiện thủ tục hành chính khi có yêu cầu. Mẫu giấy xác nhận thông tin về cư trú (mẫu CT07 ban hành kèm Thông tư số 56/2021/TT-BCA) đã có đầy đủ thông tin cá nhân, thông tin về nơi cư trú của công dân, thông tin về hộ, mối quan hệ của các thành viên trong hộ gia đình, cụ thể: ⁽¹⁾ Số định danh cá nhân; ⁽²⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽³⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽⁴⁾ Giới tính; ⁽⁵⁾ Quê quán; ⁽⁶⁾ Dân tộc; ⁽⁷⁾ Tôn giáo; ⁽⁸⁾ Quốc tịch; ⁽⁹⁾ Nơi thường trú; ⁽¹⁰⁾ Nơi tạm trú; ⁽¹¹⁾ Nơi ở hiện tại; ⁽¹²⁾ Họ tên chủ hộ, số định danh chủ hộ và quan hệ với chủ hộ; ⁽¹³⁾

Họ, chữ đệm và tên, ngày tháng, năm sinh, giới tính, số định danh của các thành viên trong hộ gia đình và quan hệ với chủ hộ.

g) Đối với việc sử dụng Thông báo số định danh cá nhân và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo quy định tại Thông tư số 59/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an)

Các thông tin trên Thông báo số định danh cá nhân: ⁽¹⁾ Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ⁽²⁾ Ngày, tháng, năm sinh; ⁽³⁾ Giới tính; ⁽⁴⁾ Nơi đăng ký khai sinh; ⁽⁵⁾ Quê quán; ⁽⁶⁾ Dân tộc; ⁽⁷⁾ Tôn giáo; ⁽⁸⁾ Quốc tịch; ⁽⁹⁾ Tình trạng hôn nhân; ⁽¹⁰⁾ Nơi thường trú; ⁽¹¹⁾ Nơi ở hiện tại; ⁽¹²⁾ Quan hệ với chủ hộ; ⁽¹³⁾ Nhóm máu; ⁽¹⁴⁾ Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ; ⁽¹⁵⁾ Số định danh cá nhân.

Đối với công dân chưa được cấp CCCD nếu cần sử dụng số định danh cá nhân để chứng minh nơi cư trú phục vụ các giao dịch dân sự, giải quyết các thủ tục hành chính thì có thể liên hệ với Công an cấp xã nơi đăng ký thường trú để được cấp thông báo số định danh cá nhân.

2. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan căn cứ vào thông tin trên thẻ CCCD gắn chip điện tử, Thông báo số định danh cá nhân, Xác nhận thông tin về cư trú và nghiên cứu, sử dụng các phương thức ứng dụng dữ liệu dân cư và CCCD để xác nhận thông tin về nơi cư trú của công dân trong giải quyết thủ tục hành chính, giao dịch dân sự; Tập trung rà soát, điều chỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hoặc có yêu cầu xuất trình giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Cư trú năm 2020, không yêu cầu công dân xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú.

3. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan bảo đảm về hạ tầng, an ninh, an toàn thông tin hệ thống để triển khai kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm sử dụng thông tin về cư trú của công dân thay cho yêu cầu phải xuất trình giấy tờ chứng minh về cư trú trong giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự về công tác chuyên môn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT. *VT*



Trần Văn Lâu